

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM YÊN
TỈNH TUYÊN QUANG**

Bản án số: 54/2023/HS-ST

Ngày 31 - 8 - 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM YÊN, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Hoàng Cao Tiến

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Hoàng Văn Bốn

2. Ông Tống Xuân Quyết

- *Thư ký phiên toà:* Bà Ma Thị Thu Hoài - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên toà:* Ông Phạm Trung Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2023, tại điểm cầu Trung tâm Phòng xử án Toà án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang kết nối với điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm (trực tuyến) công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/2023/TLST-HS, ngày 15 tháng 8 năm 2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 46/2023/QĐXXST-HS, ngày 16 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Đức H**, tên gọi khác: Không, sinh ngày 15/6/1986, tại huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang;

Nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện L, tỉnh Tuyên Quang;

Nơi ở hiện tại: Tổ dân phố C, thị trấn T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông Phạm Đức S, sinh năm 1957; con bà Trần Thị Q, sinh năm 1962; vợ: Triệu Thị H1, sinh năm 1986; con: Phạm Đức A, sinh năm 2018.

Tiền án: Có 01 tiền án, bản án số 80/2021/HS-ST ngày 23/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện H xử phạt 01 năm 04 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 14/10/2022 đã chấp hành xong toàn bộ bản án.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 06/8/2012 bị Công an huyện H ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 121/QĐ-XPHC, bằng hình thức phạt tiền 200.000 đồng về hành vi gây mất trật tự công cộng (đã nộp phạt xong).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/5/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang, *có mặt*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 15 phút ngày 15/5/2023, Phạm Đức H, sinh năm 1986, trú tại thôn N, xã T, huyện L, tỉnh Tuyên Quang một mình đi bộ từ nhà bố mẹ đẻ tại tổ dân phố C, thị trấn T, huyện H ra đường đi nhờ xe của một người không quen biết đến khu vực chợ xã N, huyện H, tỉnh Tuyên Quang với mục đích tìm mua ma túy sử dụng. Đến nơi H xuống xe và đi bộ một đoạn thì gặp một người đàn ông không quen biết khoảng 30 tuổi đang đứng ở ven đường nhìn giống người nghiện, qua nói chuyện người đàn ông giới thiệu tên là L, H hỏi và mua được của người đàn ông 02 gói bằng giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong cả hai gói là ma túy, loại Heroine với giá 400.000 đồng. Mua được ma túy, H đi nhờ xe của một người không quen biết về nhà. Khoảng 08 giờ 45 phút cùng ngày, khi đến Km42 Quốc lộ 2 đường Tuyên Quang - Hà Giang, thuộc tổ dân phố T, thị trấn T, huyện H, H xuống xe đi bộ về nhà thì gặp tổ công tác Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H phối hợp với Công an thị trấn T đang làm nhiệm vụ phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Biên bản xét nghiệm tìm chất ma túy hồi 10 giờ 20 phút ngày 15/5/2023 đối với Phạm Đức H, kết quả: (+) dương tính với chất ma túy. H khai nhận ngày 14/5/2023 mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực cổng Trung tâm y tế huyện H được 01 gói ma túy, loại Heroine với giá 200.000đ, sau đó một mình sử dụng hết.

Tại kết luận giám định số 704/KL-KTHS ngày 19/5/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận đối với vật chứng thu giữ của Phạm Đức H là chất ma túy, loại Heroine (Hêrôin); khối lượng 0,149g (*không thấy một bốn chín gam*).

Tại bản cáo trạng số 46/CT-VKSHY ngày 14/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Phạm Đ về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như cáo trạng đã công bố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Đức H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Đức H từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 15/5/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS. Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, 01 bom kim tiêm, 01 ống thủy tinh nước cất.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Đức H nhất trí với nội dung cáo trạng và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát; bị cáo không có ý kiến tranh luận với

quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo xin giảm nhẹ mức án thấp nhất để sớm được trở về với cộng đồng và gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hàm Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, thực hiện việc xét hỏi, tranh tụng đúng quy định tại các điều 289, 306, 315, 320, 321, 322 của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung cáo trạng truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 08 giờ 45 phút ngày 15/5/2023, tại tổ dân phố T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang. Bị cáo Phạm Đức H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,149g (*không phải một bốn chín gam*) ma túy, loại Heroine (Hêrôin) với mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy mà còn là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng để thỏa mãn con nghiện của bản thân bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy cần xử phạt bị cáo với mức hình phạt nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, đồng thời răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tiền án, ngày 23/12/2021 bị Tòa án nhân dân huyện H xử phạt 01 năm 04 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Sau khi chấp hành xong bản án trở về địa phương bị cáo đã không lấy đó làm bài học ăn

năn hối cải, không chịu tu dưỡng bản thân, không chịu từ bỏ nghiện ngập ma túy, thường xuyên giao du với các đối tượng xấu ngoài xã hội. Ngày 15/5/2023 bị cáo thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với lỗi cố ý, do vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Căn cứ vào nhân thân cũng như tình tiết của vụ án, xét thấy mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp với quy định của pháp luật cần được chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là (phạt tiền) đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy, loại Heroine thu giữ của bị cáo là vật chứng của vụ án thuộc loại nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy; đối với 01 bơm kim tiêm, 01 ống thủy tinh là dụng cụ sử dụng ma túy, cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo, Công an huyện Hàm Yên đã xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo.

[8] Đối với người bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý trong vụ án.

[9] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Đức H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Đức H **01** (một) năm **06** (sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 15/5/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy: 01(một) bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt trước bì ghi dòng chữ: “Công an tỉnh Tuyên Quang - Phòng Kỹ thuật hình sự - Đội giám định. Tang vật vụ: Phạm Đức Hiệp, giám định ngày 19/5/2023”, mặt sau trên các mép dán có chữ ký giáp lai của các thành phần tham gia và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang là số ma túy còn lại sau giám định; 01 bơm kim tiêm, 01 ống thủy tinh nước cất.

Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17/8/2023 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện H và Chi cục Thi hành án dân sự huyện H.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện H;
- Trại tạm giam Tuyên Quang;
- CQĐT Công an huyện H;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- Chi cục T.H.A DS huyện H;
- Người tham gia tố tụng;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Cao Tiến

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Việt Phương - Tổng Xuân Quyết

Hoàng Cao Tiến

